

(日本語)

一般県民の新型コロナワクチンの接種について

1 接種期間（市町によって開始時期は異なります）

2021年4月中旬～2022年2月

2 接種対象者の年齢

16歳以上

3 接種対象者の順番

①高齢者(1957年4月1日までに生まれた人)、②基礎疾患がある方(高齢者以外)・高齢者施設等の従事者、③それ以外の方

4 接種回数

2回（1回目の接種から中20日の間隔をおいて2回目を接種）

5 接種費用

無料

6 接種場所

住民票のある市町の医療機関や接種会場

7 接種を受けるための手続き

- ①接種の時期より前に、住民票のある市町から「接種券」と「新型コロナワクチン接種のお知らせ」などが送付されます。
- ②接種する医療機関や接種会場を、インターネットや市町の広報などで確認してください。
- ③電話やインターネットで予約してください。
- ④接種する際には、市町から郵送される「接種券」と「本人確認書類(運転免許証、在留カードなど)」を必ずお持ちになってください。

8 接種を受ける際の同意

新型コロナワクチンの接種は、接種対象者の皆さんに受けさせていただくようお勧めしていますが、強制ではありません。予防接種による感染症予防の効果と副反応のリスクの双方について理解した上で、接種を受ける方の同意がある場合に限り接種が行われます。

9 受診・ワクチン相談センター(日本語のみ)

TEL 0570-052-092

※詳しくは下記ホームページから(日本語のみ)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

栃木県に すんでいる人の しんがた コロナウイルスワクチンくしんがた コロナウイルスに からないための ちゅうしゃ>について

1 にちじ： 2021ねん 4がつ 15にち ごろ～2022ねん2がつ

※すんでいるところで ちがいます

2 ワクチンを うけられる人^{ひと} : 16さい から

3 うけられる じゅんばん

① こうれいしゃ ※1957ねん 4がつ 1にち までに うまれた人^{ひと}

② ・きそしつかんくびょうきや しょうじょうの げんいんとなる びょうき。 こうけつあつしょう・ とうにようびょう など>。がある人^{ひと}

・こうれいしゃ ではない 人^{ひと}

・こうれいしゃの いる しせつなどで はたらいている人^{ひと}

③ ①②でない人^{ひと}

4 ワクチンを うける かいすう： 2かい (1かいめ から 20にちあとに、 2かいめを うける)

5 むりょう 0円^{えん}

6 うけるばしょ： すんでいる ところにある びょういん など

7 うけるための てつづき

① うけるとき より まえに、すんでいる 市 や 町^{まち}が 「せっしゅけん」と 「しんがた コロナワクチン せっしゅの おしらせ」を おくります。

② うける びょういん などを、 インターネットや 市 や 町^{まち}の おしらせで かくにん してください。

③ でんわ や インターネットで よやすくして ください。

④ うける ときは、 市 や 町^{まち}から おくられた 「せっしゅけん」と 「うんてん めんきょしょう」、「ざいりゅうカード」 などを かならず もっていって ください。

8 うけるとき

おおくの 人に しんがた コロナウイルス ワクチンを うけるように すすめていますが、 ぜったいに うけなければいけないと いうことでは ありません。しんがた コロナウイルスに からないための ワクチンですが、 ワクチンを うけた あとに からだの ぐあいが わるくなる 人も います。それを わかった人だけ うけることが できます。

9 じゅしん・ワクチン そうだん センター (にほんご) TEL 0570-052-092

※くわしいことは ホームページを みて ください (にほんご)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(英語)

COVID-19 Vaccination for General Citizens

1. Vaccination period (Start dates differ by city/town): Mid-April 2021 - February 2022
2. Age of persons eligible for vaccination: 16 years or older
3. Order of persons vaccinated
 - (1) Senior citizens (Persons born prior to April 1, 1957)
 - (2) Persons with underlying health conditions (other than senior citizens) & senior citizen facility, etc. employees
 - (3) All other people
4. Number of times for vaccination: 2 times (2nd vaccination after a period of 20 days from the 1st vaccination)
5. Vaccination cost: Free
6. Vaccination venue: Medical institution or vaccination venue of the city/town of your residence certificate
7. Procedures to be vaccinated
 - (1) A "Vaccination ticket" and "COVID-19 Vaccination Notice," etc. will be sent from the city/town of your residence certificate prior to the vaccination period.
 - (2) Please confirm the vaccination medical institutions/vaccination venues on the Internet or in a city/town publication, etc.
 - (3) Please set up an appointment by phone or Internet.
 - (4) When going to get vaccinated, please be sure to take the "Vaccination ticket" and "ID (driver's license, residence card, etc.)."
8. Consent when being vaccinated
Persons eligible for the COVID-19 vaccine are encouraged to be vaccinated, but this is not mandatory. Vaccination will only be conducted on persons who understand both the effects of preventing this infectious disease through vaccination as well as the side effect risks and choose to be vaccinated.
9. Screening & Vaccine Consultation Center (Japanese only) TEL: 0570-052-092

※Refer to the following website for details (Japanese only)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

Thông báo về vấn đề tiêm chủng vắc xin COVID-19 đến cư dân chung của tỉnh

1. Kì hạn tiêm chủng (tùy vào từng thành phố thị trấn mà thời gian bắt đầu sẽ khác nhau)

Từ giữa tháng 4 năm 2021 đến tháng 2 năm 2022

2. Độ tuổi thuộc đối tượng tiêm phòng

16 tuổi trở lên

3. Thứ tự của đối tượng tiêm phòng

- ① Người cao tuổi (người được sinh ra trước ngày 1 tháng 4 năm 1957).
- ② Người có bệnh nền (không phải người cao tuổi). Người làm việc tại các cơ sở dành cho người cao tuổi.
- ③ Ngoài những trường hợp trên.

4. Số lần tiêm chủng

2 lần (mũi tiêm lần 2 cách mũi tiêm lần 1 thời gian là 20 ngày)

5. Phí tiêm chủng

Miễn phí

6. Địa điểm tiêm chủng

Cơ sở y tế của thành phố thị trấn hay địa điểm tiêm chủng tại nơi lưu trú.

7. Thủ tục để được tiêm chủng

- ① Trước thời hạn tiêm chủng, chính quyền thành phố thị trấn tại nơi bạn cư trú sẽ gửi cho bạn 「Phiếu tiêm chủng」 và 「Giấy thông báo về tiêm chủng COVID-19」
- ② Hãy xác định cơ sở y tế hay địa điểm tiêm chủng thông qua internet hay các thông báo của thành phố thị trấn
- ③ Hãy đăng ký qua điện thoại hay internet.
- ④ Khi đi tiêm chủng, nhất thiết phải mang theo 「Phiếu tiêm chủng」 đã được chính quyền thành phố thị trấn gửi đến trước đó và 「Giấy tờ tùy thân (giấy phép lái xe, thẻ lưu trú v.v.)」

8. Sự đồng ý tiêm chủng

Chúng tôi khuyến khích tất cả những người thuộc đối tượng tiêm chủng nên tiêm chủng vắc xin COVID-19, nhưng đây không phải là bắt buộc. Việc tiêm chủng chỉ được thực hiện với những người đồng ý tiêm chủng, trên cơ sở hiểu rõ về hiệu quả phòng chống lây nhiễm và tác dụng phụ có thể xảy ra.

9. Trung tâm tư vấn vắc xin và khám bệnh (chỉ có tiếng Nhật)

Số điện thoại 0570-052-092

Hãy xem thông tin chi tiết ở trang web bên dưới (chỉ có tiếng Nhật)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(中国語)

关于普通县民接种新冠疫苗

- 1 接种期间（各市町开始接种的时期不同）：2021 年 4 月中旬～2022 年 2 月
- 2 接种对象年龄：16 岁以上
- 3 接种对象顺序
 - (1) 老年人（1957 年 4 月 1 日之前出生的人）
 - (2) 有严重疾病者（老年人以外）・在老年人设施等工作的人员。
 - (3) 除了上记 (1) (2) 以外的人
- 4 接种次数：2 次（接种第 1 剂之后，间隔 20 天之后再接种第 2 剂）
- 5 接种费用：免费
- 6 接种场所：住民票所在地的市町医疗机关及接种会场
- 7 接种新冠疫苗时的手续
 - (1) 在接种之前，住民票所在地的市町会发送「接种券」和「新冠疫苗接种通知单」等资料。
 - (2) 请通过网路及市町的宣传等、确认接种的医疗机关及接种会场。
 - (3) 请通过电话或网路预约。
 - (4) 接种时，请务必携带市町寄来的「接种券」及「确认时用的证件（执照、在留卡等）」。
- 8 接种新冠疫苗的同意书
建议所有的接种对象都应接种疫苗、但并非强制性的。接种疫苗前必须了解预防接种对预防感染症的效果性和副作用的风险。只有在得到接种者同意的情况下才能进行疫苗接种。
- 9 受诊・疫苗咨询中心（只限日语） TEL 0570-052-092
※详情请查询下记主页（只限日语）
<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(タガログ語)

Ang Bakuna sa COVID-19 para sa pangkalahatang mamamayan

- 1.Panahon ng pagbabakuna (nag-iiba ang oras ng pagsisimula depende sa munisipalidad) Kalagitnaan ng Abril 2021 hanggang Pebrero 2022
- 2.Edad ng taong karapat-dapat para sa pagbabakuna:16 taong gulang pataas
- 3.Pagkakasunud-sunod ng mga tao na mag papabakuna
 - (1)Mga matatanda (mga taong ipinanganak noong Abril 1, 1957)
 - (2)Yaong may pinagbabatayanang karamdaman (maliban sa mga matatanda), mga manggagawa sa mga pasilidad para sa mga matatanda
 - (3)Iba pa
- 4.Bilang ng pagbabakuna: 2 beses (ika-2 pagpapabakuna sa mga agwat ng 20 araw mula sa ika-1 bakuna.)
- 5.Gastos sa pagpapabakuna: libre
- 6.Lugar ng pagpapabakuna: Mga institusyon medikal ng munisipyo at mga lugar ng bakunahan na may mga card ng residente
- 7.Mga pamamaraan para sa pagtanggap ng bakuna
 - (1) Bago ang oras ng pagpapabakuna, ang munisipalidad na may card ng residente ay magpapadala sa iyo ng isang "ticket sa pagbabakuna" at "abiso ng bagong pagbabakuna sa corona".
 - (2) Suriin ang institusyon medikal at lugar para sa pagpapabakuna sa Internet o sa publiko ng munisipalidad atbp
 - ③ Mangyaring magpareserba sa pamamagitan ng telepono o internet.
 - ④ Kapag magpapabakuna, mangyaring siguraduhing magdala ng "ticket sa pagbabakuna" at "mga dokumento ng pagkakilanlan (lisensya sa pagmamaneho, residence card, atbp.)"
- 8.Pahintulot kapag nabakunahan
Inirerekumenda namin na ang lahat ay magpabakuna, ngunit hindi ito sapilitan. Ibibigay lamang ang pagbabakuna sa pahintulot ng taong tumatanggap ng pagbabakuna, na may pag-unawa sa kapwa ang pagiging epektibo ng pagbabakuna laban sa mga nakakahawang sakit at ang panganib ng mga reaksyon nito.
- 9.Konsulta / Vaccine Consultation Center (Japanese lang) TEL 0570-052-092

* Para sa mga detalye, mangyaring bisitahin ang website sa ibaba (Japanese lang)
<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(ポルトガル語)

Vacinação contra Covid-19 aos residentes de Tochigi

1. Período de vacinação (o início varia conforme a cidade) meados de abril de 2021 a fevereiro de 2022.
2. Idade: maiores de 16 anos.
3. Ordem de vacinação.
 - 1-Idosos nascidos até 1 de abril de 1957.
 - 2-Pessoas com doenças crônicas (além dos idosos) e pessoas que trabalham em estabelecimentos para idosos.
 - 3- As demais pessoas.
4. Doses de vacinação: 2 vezes (receberá a 2a. dose dentro de 20 dias da 1a. dose)
5. Custo da vacinação: gratuito
6. Local de vacinação: Nos postos, hospitais ou clínicas das zonas de residência.
7. Procedimento para receber a vacina.
 - 1- Previamente a prefeitura enviará aos residentes registrados o cupom de vacinação e aviso de vacina contra Covid-19.
 - 2- Verificar através da internet ou boletins informativos da cidade os locais de vacinação (postos/hospitais/ clínicas).
 - 3- Fazer a reserva pela internet ou por telefone.
 - 4- No dia da vacinação, levar o cupom de vacinação e documento de identificação pessoal (carteira de motorista, zairyu card etc.)
8. Consentimento para receber a vacina.

A vacina contra Covid-19 não é obrigatória, mas aconselha-se que os residentes tomem a vacina. Somente será vacinado quem estiver de acordo em recebê-la, estando ciente sobre a eficácia da vacina preventiva e os riscos dos efeitos colaterais.
9. Centro de consulta de vacina e vacinação (somente em japonês) TEL 0570-052-092

※ Mais detalhes no homepage (somente em japonês)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(スペイン語)

Sobre las vacunas del coronavirus para la población general

1 Período de vacunación (El período de inicio varía según las municipalidades) :

Mediados de abril de 2021 ~ Febrero de 2022

2 Edad de vacunación: mayores de 16 años

3 Orden de preferencia para la vacunación

①Personas mayores (nacidos antes del 1 de abril de 1957)

②Personas con enfermedades subyacentes (que no sean personas mayores)

Personal trabajador de residencias para gente mayor

③El resto

4 Número de vacunas: 2 veces (La segunda inyección se realiza dentro de los 20 días siguientes a la primera inyección)

5 Importe de la vacuna: gratuito

6 Lugar de vacunación: en los centros médicos o el centro de vacunación de la municipalidad donde este registrado (Juminhyo)

7 Procedimiento para recibir la vacuna

①Antes del periodo de vacunación, recibirá el “Boleto de vacunación” y el “Informativo sobre la vacuna del coronavirus” de la municipalidad donde este registrado.

②Compruebe los centros médicos o centros de vacunación a traves de internet o el boletín municipal.

③Reserve su cita por teléfono o internet.

④En el momento de la vacunación, lleve sin falta el “Boleto de vacunación” enviado por la municipalidad y los “Documentos de identificación personal”(licencia de conducir, tarjeta de residencia...).

8 Consentimiento para recibir la vacunación

Aconsejamos la vacunación del nuevo coronavirus, pero no es obligatoria. Habiendo entendido la eficacia de la vacuna como prevención para la infección y los riesgos de los efectos secundarios, solo podrán vacunarse aquellos que consientan vacunarse.

9 Consulta médica y centro de consultas sobre la vacuna (solo en japonés)

TEL 0570-052-092

※Para mas información, consulte la siguiente página web (solo en japonés)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(ネパール語)

प्रान्तका सामान्य नागरिकहरूले नोभल कोरोनाभाइरस को खोप लगाउने बारेमा

१ खोप लगाउने अवधि (सुरु समय नगरपालिकामा निर्भर गर्दछ)

२०२१ साल अप्रिल मध्य~२०२२ साल फेब्रुअरी

२ खोप लगाउने व्यक्ति को उमेर

१६ बर्ष र अधिक

३ खोप लगाउने लक्ष्य को तालिका

①ज्येष्ठ नागरिक (१९७७ साल अप्रिल १ तारिक सम्म मा जन्मिएका व्यक्ति), ②अन्तर्निहित बिरामी व्यक्ति (ज्येष्ठ नागरिक बाहेक)•ज्येष्ठ नागरिकको सुविधा इत्यादिका कामदारहरू। ③अन्य

४ खोप लगाउने संख्या

२ पटक (पहिलो खोप लगाए पछि २० दिनको अन्तरालमा दोस्रो खोप)

५ खोप लागत

निसुल्क

६ खोप लगाउने स्थान

ठेगाना दर्ता भएको नगरपालिका को चिकित्सा संस्था र खोप स्थलहरू

७ खोप लगाउन गर्नु पर्ने प्रक्रिया

① खोपको समय भन्दा पहिले, ठेगाना दर्ता भएको नगरपालिकाले «खोप टिकट» र «नोभल कोरोना खोपको सूचना»आदि तपाईं बस्टै आएको ठेगानामा पठाउनेछ।

② खोप लगाउने चिकित्सा संस्था तथा खोप स्थलहरू, इन्टरनेट वा नगरपालिकाको सार्वजनिक सम्बन्ध बाट जाँच गर्नुहोस्।

③ कृपया फोन वा इन्टरनेटबाट आरक्षण गर्नुहोस्।

④ खोप लगाउँदा, कृपया नगरपालिकाबाट पठाइएको "खोप टिकट" र "परिचय पत्र (सवारी चालक अनुमति पत्र, निवास कार्ड आदि)" नबिर्सी लिएर आउनु होला।

८ खोप लगाउने बेला को सहमति

नोभल कोरोनाभाइरस को खोप, खोप प्राप्तकर्ताहरूलाई लगाउन अनुरोध गरिएको छ तर यो अनिवार्य छैन। संक्रामक रोगहरू विरुद्ध खोपको प्रभावकारिता र पक्ष प्रतिक्रियाहरूको जोखिम दुबैको समझदारीका साथ, खोप लगाउने व्यक्ति को सहमति प्राप्त भए पछि मात्र खोप लगाइने छ।

९ परामर्श / खोप परामर्श केन्द्र (जापानी भाषा मात्र)

फोन ०५७०-०५२-०९२

※विवरणका लागि कृपया तलको वेबसाइट हेन्रुहोस् (जापानी भाषा मात्र)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(タイ語)

เกี่ยวกับการฉีดวัคซีนโควิดไวรัสสายพันธุ์ใหม่ของประชาชนทั่วไป

1 ระบบราชการฉีดวัคซีน (เวลาเริ่มต้นแตกต่างกันไปขึ้นอยู่กับเทศบาล)

กลางเดือนเมษายน 2564 ถึงกุมภาพันธ์ 2565

2 อายุของผู้ที่จะฉีดวัคซีน

อายุ 16 ปีขึ้นไป

3 ลำดับเป้าหมายการฉีดวัคซีน

(1) ผู้สูงอายุ (ผู้ที่เกิดภายในวันที่ 1 เมษายน 2500) (2) ผู้ที่มีโรคประจำตัว (นอกเหนือจากผู้สูงอายุ)
ทำงานในสถานที่สาธารณะ (3) คนอื่น ๆ

4 จำนวนการฉีดวัคซีน

2 ครั้ง (การฉีดวัคซีนครั้งที่ 2 ในช่วงเวลา 20 วันนับจาก การฉีดวัคซีนครั้งที่ 1)

5 ต้นทุนการฉีดวัคซีน

ฟรี

6 สถานที่ฉีดวัคซีน

สถาบันการแพทย์ของเทศบาลและสถานที่ฉีดวัคซีนพร้อมบัตรประจำตัวผู้มีคิณฐานที่อยู่

7 ขั้นตอนการรับการฉีดวัคซีน

(1) ก่อนถึงเวลาฉีดวัคซีนเทศบาลจะส่ง "ตัวฉีดวัคซีน" และ "หนังสือแจ้งการฉีดวัคซีนโควิดไวรัสสายพันธุ์ใหม่"
ไปให้คุณที่มีบัตรประจำตัวประชาชน

(2) ตรวจสอบสถานพยาบาลและสถานที่ฉีดวัคซีนทางอินเทอร์เน็ตหรือในประเทศไทยพันธ์ของเทศบาล.

(3) กรุณาจองทางโทรศัพท์หรืออินเทอร์เน็ต

(4) เมื่อจะทำการฉีดวัคซีนโปรดนำ "ตัวฉีดวัคซีน" ที่ส่งทางไปรษณีย์จากเทศบาล และ เอกสารประจำตัว
(ใบขับขี่ บัตรประจำตัวประชาชน ฯลฯ)กรุณานำมาด้วย

8 เช่นเดียวกับเมื่อได้รับการฉีดวัคซีน

ขอแนะนำให้ทุกคนรับการฉีดวัคซีนโควิดไวรัสสายพันธุ์ใหม่ อย่างไรก็ตามไม่ได้บังคับการฉีดวัคซีน
จะดำเนินการเฉพาะต่อเมื่อได้รับความยินยอมจากผู้ที่ต้องการรับการฉีดวัคซีน

โดยมีความเข้าใจทั้งประสิทธิผลของการฉีดวัคซีนป้องกันโรคติดเชื้อและความเสี่ยงของปฏิกรรมข้างเคียง.

9 ศูนย์ให้คำปรึกษา / วัคซีน (เฉพาะภาษาญี่ปุ่น)

โทร 0570-052-092

※ สำหรับรายละเอียดโปรดเยี่ยมชมในเว็บไซต์ด้านล่าง (เฉพาะภาษาญี่ปุ่น)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(シンハラ語)

සාමාන්‍ය පුරවැසියන්ගේ නව කොරෝනා වෛටරස් එන්නත එන්නත් කිරීම ගැන

- 1 එන්නත් කිරීමේ කාලය (නගර සභාව අනුව ආරම්භක කාලය වෙනස් වේ)
2021 අප්‍රේල් මැයි 2022 පෙබරවාරි දක්වා
- 2 එන්නත් කරන ලද පුද්ගලයාගේ වයස
අවුරුදු 16 සහ ඊට වැඩි
- 3 එන්නත් කිරීමේ ඉලක්කය
 - (1) වැඩිහිටි පුද්ගලයින් (1957 අප්‍රේල් 1 වන විට උපත ලැබූ අය), (2) යටින් පවතින රෝගාබාධ ඇති අය (වැඩිහිටියන් හැර), වැඩිහිටියන් සඳහා පහසුකම් ඇති කමිකරුවන්, (3) වෙනත් අය
- 4 එන්නත් ගණන
 - 2 වතාවක් (1 වන එන්නත් කිරීමෙන් දින 20 ක පරතරයකින් 2 වන එන්නත් කිරීම)
- 5 එන්නත් කිරීමේ පිරිවැය
නොමිලේ
- 6 එන්නත් කරන ස්ථානය
නාගරික වෙබුදා ආයතන සහ තේවාසික කාචිපත් සහිත එන්නත් කිරීමේ ස්ථාන
- 7 එන්නත් ලබා ගැනීමේ ක්‍රියා පටිපාටිය
 - (1) එන්නත් කිරීමේ වේලාවට පෙර, තේවාසික කාචිපත් සහිත මහ නගර සභාව ඔබට “එන්නත් කිරීමේ විකවි පතක්” සහ “නව කොරෝනා එන්නත පිළිබඳ දැන්වීමක්” එවතු ඇත.
 - (2) (2) අන්තර්ජාලය තුළ හෝ මහ නගර සභාවේ මහජන සම්බන්ධතා වලදී එන්නත් කිරීම සඳහා වෙබුදා ආයතනය සහ ස්ථානය පරීක්ෂා කරන්න.
 - (3) කරුණාකර දුරකථනයෙන් හෝ අන්තර්ජාලයෙන් වෙන් කරවා ගන්න.
 - (4) එන්නත් කරන විට, කරුණාකර “එන්නත් කිරීමේ විකවිපත” සහ “හැඳුනුම්පත් (රියදුරු බලපත්‍රය, පදිංචිය කාචිපත යනාදිය)” නගර සභාවට ඉදිරිපත් කිරීමට වග බලා ගන්න.
- 8 එන්නත් ලබා ගැනීමේදී කැමැත්ත
නව කොරෝනා වෛටරස් එන්නත ලබා ගන්නා සියලුම අයට එන්නත ලබා දෙන ලෙස අපි නිරදේශ කරමු, නමුත් එය අනිවාර්ය නොවේ. එන්නත ලබා දෙන්නේ එන්නත ලබා ගන්නා පුද්ගලයාගේ කැමැත්තෙන් පමණක් වන අතර, බෝවත රෝගවලට එරෙහිව එන්නත් කිරීමේ එලඳායිතාවය සහ අතුරු ප්‍රතික්‍රියා වල අවදානම යන දෙකම පිළිබඳ අවබෝධයක් ඇත.
- 9 උපදේශන / එන්නත් උපදේශන මධ්‍යස්ථානය (ඡපන් පමණක්)

TEL 0570-052-092

*වැඩි විස්තර සඳහා කරුණාකර පහත වෙබි අඩවියට පිවිසෙන්න (ඡපන් පමණක්)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(インドネシア語)

Tentang vaksinasi virus corona baru untuk warga umum

1 Periode vaksinasi (waktu dimulainya bervariasi tergantung pada kotamadya)

Pertenggan April 2021～Februari 2022

2 Usia sasaran orang yang divaksinasi

Diatas 16 tahun

3 Urutan sasaran yang divaksinasi

- ① Lansia (Orang yang lahir sampai 1 April 1957), ② Orang yang memiliki penyakit dasar (selain manula), pekerja di fasilitas lansia, dll.③ Lainnya.

4 Jumlah vaksinasi

2 kali (Vaksinasi kedua diberikan 20 hari setelah vaksinasi pertama)

5 Biaya Vaksinasi

Gratis

6 Tempat Vaksinasi

Tempat Vaksinasi dan institusi medis kota yang ada kartu penduduknya

7 Prosedur untuk menerima Vaksinasi

- ① Sebelum saatnya vaksinasi, kotamadya dengan kartu penduduk akan mengirimkan "tiket vaksinasi" dan "pemberitahuan vaksinasi corona baru".
- ② Silakan periksa institusi medis dan tempat vaksinasi di Internet atau hubungan masyarakat kotamadya.
- ③ Silakan melakukan reservasi melalui telepon atau internet.
- ④ Saat divaksinasi, harap pastikan untuk membawa "tiket vaksinasi" dan "dokumen identifikasi (SIM, KTP, dll.)" ,yang dikirim dari pemerintah kota.

8 Persetujuan saat menerima vaksinasi

Kami merekomendasikan agar semua penerima vaksin virus corona baru untuk divaksinasi, tetapi tidak wajib. Vaksinasi hanya akan diberikan dengan persetujuan penerima vaksinasi, dengan pemahaman tentang keefektifan vaksinasi terhadap penyakit menular dan risiko reaksi sampingan.

9 Pusat Konsultasi / Konsultasi Vaksin (hanya dalam bahasa Jepang)

TEL 0570-052-092

※Untuk lebih jelasnya, silakan kunjungi situs web di bawah ini (hanya dalam bahasa Jepang)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>

(ミヤンマー語)

စီရင်စုတွင်နေထိုင်သူများအတွက် Covid-19 ကာကွယ်ဆေးထိုးခြင်းနှင့်စပ်လျှော့ဌား၍

(၁) ကာကွယ်ဆေးထိုးမည့်ကာလ (မြို့နယ်အလိုက်စတင်ချိန်ကွာခြားနိုင်ပါသည်)

၂၀၂၁ ခုနှစ် ငါလပိုင်း လလယ်မှ ၂၀၂၂ ခုနှစ် ဂလပိုင်း

(၂) ကာကွယ်ဆေးထိုးနိုင်သောအသက်

၁၆နှစ် နှင့် အထက်

(၃) ကာကွယ်ဆေးထိုးရမည့်ဦးစားပေးအစဉ်

၁ အသက်ကြီးသူများ (၁၉၅၇ ခုနှစ် ငါလပိုင်း ၁ရက်နောက်ဆုံးမွေးဖွားသူ)

၂ အိပ်ရာထဲလဲနေသောရောဂါသည်များ (သက်ကြီးပိုင်းများမှအပါ)

ဘိုးဘွားရိုပ်သာများတွင် တာဝန်ထမ်းဆောင်သော ဝန်ထမ်းများ

၃ အထက်ပါ ၁ ၂ မဟုတ်သူများ

(၄) ကာကွယ်ဆေးထိုးမည့် အကြိမ်ရေ

၂ ကြိမ် (ပထမအကြိမ်ထိုးပြီး ကြားကာလ ရက်၂၀ ခြား၍ ဒုတိယအကြိမ်ထိုးရမည်)

(၅) ကာကွယ်ဆေးထိုးမည့်ကုန်ကျေစရိတ်

အခဲ့

(၆) ကာကွယ်ဆေးထိုးမည့်နေရာ

နေထိုင်ခွင့်ထောက်ခံစာရို့သည့်မြို့နယ်၏ဆေးရုံဆေးခန်းနှင့် ကာကွယ်ဆေးထိုးပေးသောခန်းမ

(၇) ကာကွယ်ဆေးထိုးရန်အတွက် လုပ်ဆောင်ရမည့် လမ်းစဉ်

၁ ကာကွယ်ဆေးထိုးမည့်ကာလ မတိုင်ခင် နေထိုင်ခွင့်ထောက်ခံစာရို့သည့် မြို့နယ်မှ “ကာကွယ်ဆေးထိုးခွင့်လက်မှတ်” နှင့် “Covid-19 ကာကွယ်ဆေးထိုးခြင်းအကြောင်းအသိပေးစာ”ကိုပို့ပေးပါမည်။

၂ ကာကွယ်ဆေးထိုးပေးမည့် ဆေးရုံဆေးခန်းနှင့် ခန်းမနေရာကို အင်တာနက်၊ မြို့နယ်မှကြညာချက် စသည် တို့မှာစစ်ဆေးပါ။

၃ ဖုန်းသို့မဟုတ် အင်တာနက်မှတဆင့် ကြိုတင်စာရင်းသွင်းပါ။

၄ ဆေးထိုးမည့်အချိန်တွင် မြို့နယ်မှပို့ပေးထားသော “ကာကွယ်ဆေးထိုးခွင့်လက်မှတ်” နှင့် “ကာယကံရှင်မှန် ကန်ကြောင်းစစ်ဆေးနိုင်သည့် စာရွက်စာတမ်း (ယဉ်မောင်းလိုင်စင်၊ နေထိုင်ခွင့်ကတ်ပြားစသည်)ကို မဖြစ် မနေသယ်ဆောင်လာပေးပါ။

(၈) ကာကွယ်ဆေးထိုးရန်သဘောတူညီချက်

Covid-19 ကာကွယ်ဆေးထိုးခြင်းလုပ်ငန်းစဉ်သည် ကာကွယ်ဆေးထိုးနိုင်သူများအားလုံး ဆေးထိုးကြပါရန် တိုက် တွန်းသော်လည်း အတင်းအကြပ် မဖြစ်မရန် ထိုးစေခြင်းမဟုတ်ပါ။ ကာကွယ်ဆေးမှ ရောဂါကာကွယ်ပေးသောအ ကျိုးရလဒ်နှင့်ဆေးထွက်ဆုံးကျိုး၏အန္တရာယ်နှစ်မျိုးလုံးကိုကြိုတင်နားလည် ဖော်ပြီးဆေးထိုးမည့်သူ၏ သဘောတူညီချက်ရမှသာလျှင် ထိုးပေးမည် ဖြစ်ပါသည်။

(၉) ဆေးစစ်ခြင်း၊ ကာကွယ်ဆေးနှင့်ပတ်သက်၍တိုင်ပင်နိုင်သော စင်တာ (ဂျပန်စကားဖြင့်သာ)

TEL 0570-052-092

※အသေးစိတ်ကိုအောက်ပါ homepage တွင်လေ့လာပါ (ဂျပန်စကားဖြင့်သာ)

<https://www.pref.tochigi.lg.jp/e04/wakutin.html>